

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VIỆT ÂU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VIỆT ÂU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET AU INDUSTRIAL DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET AU IDI.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109274633

3. Ngày thành lập: 20/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 104 ngách 95/8 đường Chùa Bộc, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02439977779

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn dụng cụ y tế. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng thể thao).	4649
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn gang tay y tế, khẩu trang y tế, gang tay cao su, hàng bảo hộ lao động. Bán buôn nón bảo hiểm	4669(Chính)
3.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
4.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Gia công, sản xuất các mặt hàng cao su, nhựa, chất tẩy rửa; Sản xuất gang tay y tế	3290
5.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng. Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).	4659
7.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Sản xuất khẩu trang y tế, khẩu trang vải	1392

8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Kinh doanh bất động sản	6810
10.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Trừ hoạt động đấu giá	6820
11.	Quảng cáo	7310
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Trừ các thông tin nhà nước cấm và dịch vụ điều tra	7320
13.	Xây dựng nhà để ở	4101
14.	Xây dựng nhà không để ở	4102
15.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
16.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
17.	Xây dựng công trình điện	4221
18.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
19.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
20.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
21.	Xây dựng công trình thủy	4291
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
23.	Phá dỡ	4311
24.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương Vận tải hành khách ven biển	5011
31.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Vận tải hàng hóa ven biển	5012
32.	Khai thác gỗ	0220
33.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
34.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022

35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
40.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	6619
41.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Đại lý bán hàng hóa	4610
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
43.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

6. Vốn điều lệ: 36.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN DIỄN	Thôn 2, Xã Chàng Sơn, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	720.000	7.200.000.000	20,000	001077003515	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	720.000	7.200.000.000	20,000		

2	NGUYỄN VĂN NGHĨA	Số 67 Lò Sũ, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	720.000	7.200.000.000	20,000	010260175
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	720.000	7.200.000.000	20,000	
3	NGUYỄN QUANG NGỌC	Số 104 ngách 95/8 Chùa Bộc, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	720.000	7.200.000.000	20,000	011329293
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	720.000	7.200.000.000	20,000	
4	NGUYỄN HỒNG THÁI	114-A4 Tập thể Đại học Luật, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.440.000	14.400.000.000	40,000	011371436
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.440.000	14.400.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN DIỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 08/09/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001077003515

Ngày cấp: 03/12/2014

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư Trú và DLQG về Dân Cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 2, Xã Chàng Sơn, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 2, Xã Chàng Sơn, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội